

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 2 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 5228/SKHĐT-VP ngày 11/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tinh;
- Cổng TTĐT tinh, Cổng TTĐT CCHC tinh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT;
- Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, DL.



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, SỞ XÂY DỰNG, SỞ CÔNG THƯƠNG, SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
VÀ BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÂN PHONG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã số thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Mã TTHC: 2.002551	Thời gian thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi chương trình, dự án kể từ ngày cơ quan chủ trì thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Không quá 45 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (quầy Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Không	- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-

				CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	--	--	--	---

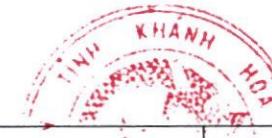
## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỎ SUNG

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính/Mã số thủ tục</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	<p>Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản.</p> <p>Mã TTHC: 1.008423</p> <p>(Sửa đổi, bổ sung TTHC được công bố tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thẩm định: 20 ngày đối với dự án nhóm A, 15 ngày đối với dự án nhóm B, 10 ngày đối với dự án nhóm C.</li> <li>- Thời gian phê duyệt: Thời gian quyết định đầu tư chương trình, dự án kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư nhận đủ hồ sơ hợp lệ như sau:</li> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chương trình đầu tư công: Không quá 20 ngày;</li> <li>+ Dự án nhóm A: Không quá 15</li> </ul> </ul>	<p>Nộp hồ sơ tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quầy Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với dự án không có cầu phần xây dựng;</li> <li>- Quầy Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (<i>trừ đường quốc lộ qua đô thị</i>).</li> <li>- Quầy Sở Giao thông Vận tải đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (<i>trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý</i>).</li> <li>- Quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (<i>trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý</i>).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> </ul>

		<p>ngày; + Dự án nhóm B, C: Không quá 10 ngày.</p>	<p><i>lý).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quầy Sở Công thương đối với dự án, công trình thuộc thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (<i>trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý</i>).</li> <li>- Quầy BQL Khu kinh tế Vân Phong đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được giao cho Ban quản lý Khu kinh tế Vân phong quản lý.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</li> </ul>
2	<p>Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)</p> <p>Mã TTHC: 2.001991 (Sửa đổi, bổ sung TTHC được công bố</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Nộp hồ sơ tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (quầy Sở Kế hoạch và Đầu tư).</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> </ul>

<p>tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).</p>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> <li>- Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</li> </ul>
--	--	--	---

3	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng Mã TTHC: 2.002053 (Sửa đổi, bổ sung TTHC được công bố tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi	- Nộp hồ sơ tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (quầy Sở Kế hoạch và Đầu tư);	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> <li>- Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố</li> </ul>



					thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm  Mã TTHC: 2.002050  (Sửa đổi, bổ sung TTHC được công bố tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).	Không có	- Nộp hồ sơ tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (quầy Sở Kế hoạch và Đầu tư);	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;</li> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 114/2021/NĐ-</li> </ul>

				CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	--	--	--	---